

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2026**

*(Kèm theo quyết định số 664 /QĐ-SXD ngày 16/12/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Lai Châu)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó:			
				Văn phòng Sở	Sở Xây dựng	Trung tâm Đăng kiểm và Quản lý bến xe	Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng
<b>A</b>	<b>Dự toán thu phí, lệ phí, thu sự nghiệp và thu khác</b>	<b>30.166</b>	<b>30.166</b>	<b>1.582</b>	<b>-</b>	<b>18.262</b>	<b>10.322</b>
<b>I</b>	<b>Thu phí, lệ phí</b>	<b>1.436</b>	<b>1.436</b>	<b>1.436</b>			
-	Lệ phí cấp phép xây dựng công trình	1	1	1			
-	Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề trong hoạt động xây dựng	50	50	50			
-	Phí thẩm định dự án đầu tư XD, thiết kế cơ sở, thiết kế BVTC-TDT, thẩm định quy hoạch	700	700	700			
-	Thu lệ phí hồ sơ công bố hợp quy	2	2	2			
	Thu lệ phí cấp GCN bảo đảm chất lượng an toàn, kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; Phí sử dụng đường bộ được để lại	683	683	683			
<b>II</b>	<b>Thu từ nguồn khác</b>	<b>146</b>	<b>146</b>	<b>146</b>			
-	Thu cho thuê nhà ở công vụ	103	103	103			
-	Thu sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề xây dựng	43	43	43			
<b>III</b>	<b>Thu sự nghiệp</b>	<b>28.584</b>	<b>28.584</b>			<b>18.262</b>	<b>10.322</b>
<b>IV</b>	<b>Chi từ nguồn thu</b>	<b>30.166</b>	<b>30.166</b>	<b>899</b>	<b>-</b>	<b>18.945</b>	<b>10.322</b>
<b>1</b>	<b>Chi nộp ngân sách nhà nước</b>	<b>4.688</b>	<b>4.688</b>	<b>753</b>	<b>-</b>	<b>2.895</b>	<b>1.040</b>
-	Số phí, lệ phí nộp NSNN	1.097	1.097	753		344	
-	Số thu sự nghiệp nộp NSNN	3.591	3.591			2.551	1.040
<b>2</b>	<b>Chi từ nguồn thu sự nghiệp</b>	<b>24.993</b>	<b>24.993</b>			<b>15.711</b>	<b>9.282</b>
<b>3</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>339</b>	<b>339</b>			<b>339</b>	
<b>4</b>	<b>Chi từ nguồn thu khác</b>	<b>146</b>	<b>146</b>	<b>146</b>			
-	Chi từ nguồn thu cho thuê nhà công vụ	103	103	103			
-	Chi từ nguồn thu sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề xây dựng	43	43	43			
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>319.543</b>	<b>319.543</b>	<b>21.103</b>	<b>298.440</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>20.903</b>	<b>20.903</b>	<b>20.903</b>			
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp kinh tế</b>	<b>298.440</b>	<b>298.440</b>		<b>298.440</b>		
<b>3</b>	<b>Chi bổ sung có mục tiêu</b>	<b>200</b>	<b>200</b>	<b>200</b>			